

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 13 THÁNG 11 NĂM 2023

	VN Index 1,100.07 -0.15%				HNX Index 226.11 -0.24%			
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	730,190,169	-22.8%	14,456	-23.0%	86,633,914	-29.0%	1,148	-40.2%
Thỏa thuận	59,247,213	-32.2%	1,585	-20.7%	7,986,798	5.3%	683	12.7%
Tổng cộng	789,437,382	-29.0%	16,041	-26.8%	94,620,712	-25.5%	1,831	-24.2%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

VN-Index -1.61/-0.15%



Giao dịch của NĐTNN

Giá trị mua (tỷ đồng)	1,095.6
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,463.3
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-367.7
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	9.1

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
SSI	31,450	650	2.1
STB	29,250	-250	-0.9
NKG	21,500	1,000	4.9
HSG	21,500	850	4.1
CTG	29,400	0	0.0

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
FUESSVFL	17,950	-80	-0.4
VCB	85,500	-500	-0.6
VHM	41,350	-950	-2.3
MWG	40,000	600	1.5
HPG	27,200	700	2.6

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
HPG	27,200	2.6	1,198
VIX	15,950	1.3	715
SSI	31,450	2.1	651
DIG	25,000	2.5	559
NVL	15,750	-2	489

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
SMC	10,350	660	6.8
LGC	55,100	3,100	6.0
DBC	23,000	1,150	5.3
NKG	21,500	1,000	4.9
SZL	56,300	2,300	4.3

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** khởi sắc trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu, ghi nhận đà phục hồi sau phiên giảm trước đó, khi lợi suất trái phiếu ổn định. Dow Jones tiến 391.16 điểm (tương ứng 1.15%) lên 34,283.10 điểm. S&P 500 leo 1.56% và khép phiên tại 4,415.24 điểm. Nasdaq Composite cộng 2.05% lên 13,798.11 điểm, đánh dấu phiên tăng điểm mạnh nhất kể từ tháng 5.
- Chứng khoán Châu Á** giao dịch trái chiều phiên hôm nay. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản giảm 3.11 điểm (-0.01%) xuống 32,585.11 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai tăng 7.56 điểm (+0.25%) lên 3,046.53 điểm; chỉ số SZSE Component tăng 10.29 điểm (+0.1%) lên 9,988.83 điểm. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 5.9 điểm (-0.24%) xuống 2,403.76 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** hôm nay giằng co quanh tham chiếu với thanh khoản sụt giảm. Điểm sáng phiên hôm nay là nhóm cổ phiếu thép bứt phá ảnh hưởng bởi giá thép Trung Quốc lập đỉnh mới. Các mã tiêu biểu như HPG, NKG, HSG đều tăng khá mạnh. Tiếp theo là nhóm chứng khoán cũng tăng tích cực khi hầu hết các mã đều tăng điểm như VND, SSI, VCI, SHS, HCM... Bán lẻ cũng đóng góp vào mức tăng của thị trường với MWG (+1.52%), VGC (+0.6%). Tuy nhiên phiên hôm nay thanh khoản thị trường sụt giảm khi HOSE chỉ đạt 14.5 nghìn tỷ. VN-Index chịu ảnh hưởng tiêu cực bởi các cổ phiếu trụ như SSB (-3.36%), VHM (-2.25%)... Kết phiên VN-Index giảm 1.61 điểm (-0.15%) xuống 1,100.07 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 730.2 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 14.5 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index giảm 2.33 điểm (0.21%) xuống 1,106.72 điểm. KLKL đạt 185.2 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 11 mã tăng điểm, 2 mã tham chiếu và 17 mã giảm điểm. HPG, SSI, MWG là những mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 3.7 điểm. Ở chiều ngược lại VPB, SSB, VHM là những cổ phiếu kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -3.8 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 445.5 triệu cổ phiếu. 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất đều tăng điểm. Đáng chú ý NKG tăng 4.88% với KLKL tăng 67%, DBC tăng 5.26% với KLKL tăng 825%, DIG tăng 2.46% với KLKL tăng 382%.
- HNX-Index** giảm 0.54 điểm (-0.24%) xuống 226.11 điểm. PVS, DTK, PVI là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 0.5 điểm; trong khi VIF, CEO, HUT là những mã kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -0.4 điểm. UPCoM giảm 0.06 điểm (-0.06%) xuống 85.98 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 914.9 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 18.3 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

Giá đất cho xây dựng trung tâm dữ liệu tại Việt Nam thấp nhất khu vực

Cushman & Wakefield vừa công bố thống kê về chi phí phát triển dự án trung tâm dữ liệu năm 2023/2024 (bao gồm giá mua đất, chi phí phá dỡ và giải phóng mặt bằng, chi phí xây dựng) dựa trên 37 thành phố của 14 thị trường trọng điểm tại Châu Á Thái Bình Dương. Theo đó, có 5 thị trường có mức giá đất trung bình cao nhất khu vực. Bao gồm: Singapore (11.573 USD/m²), Hàn Quốc (9.695 USD/m²), Hồng Kông (3.418 USD/m²), Nhật Bản (3.320 USD/m²) và Trung Quốc Đại Lục (2.966 USD/m²). Sự khan hiếm quỹ đất cùng với nguồn điện sẵn có, kết hợp với lãi suất gia tăng đã góp phần làm tăng giá mua đất tại các thị trường này. Mức giá đất đỏ kể trên có thể mang lại những cơ hội đầu tư tốt hơn cho các thị trường tại Đông Nam Á nhờ có giá đất cạnh tranh. Trong đó, Việt Nam có giá trung bình thấp nhất khu vực với 168 USD/m² cho các dự án trung tâm dữ liệu.

Xuất khẩu tôm sang Nhật Bản sẽ phục hồi vào tháng 12

Xuất khẩu tôm vào Nhật Bản đang dần phục hồi khi đã giảm dần thu hẹp. Kỳ vọng, xuất khẩu tôm Việt Nam sang thị trường này sẽ phục hồi vào tháng 12. Theo số liệu của Hải quan Việt Nam, tính tới 15/10/2023, xuất khẩu tôm của Việt Nam sang Nhật Bản đạt 388 triệu USD, giảm 28% so với cùng kỳ năm ngoái. Xuất khẩu tôm sang Nhật Bản đang dần thu hẹp đã giảm khi kim ngạch xuất khẩu trong tháng 9/2023 giảm 10% - mức giảm thấp nhất kể từ đầu năm. Tính riêng quý 3/2023, xuất khẩu tôm sang Nhật Bản đạt 135 triệu USD, giảm 26%. Mức giảm trong quý 3 cũng là mức giảm thấp nhất so với 2 quý trước đó.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Nhu cầu nhập khẩu thép của nền kinh tế hàng đầu ASEAN gia tăng

Mức tiêu thụ thép của Indonesia năm 2023 đạt 17,9 triệu tấn, tăng 5% so với năm 2022. Trong khi đó, năng lực ngành sản xuất thép ở Indonesia dự báo chỉ đạt khoảng 14,4 triệu tấn trong năm nay. Chủ tịch Hiệp hội Công nghiệp sắt thép Indonesia (IISIA) Purwono Widodo cho biết nhu cầu thép của Indonesia tăng đột biến vào năm 2023 để phục vụ hoạt động xây dựng các công trình trọng điểm quốc gia. Theo ông Purwono, mức tiêu thụ thép của Indonesia năm 2023 đạt 17,9 triệu tấn, tăng 5% so với năm 2022. Trong khi đó, năng lực ngành sản xuất thép ở Indonesia dự báo chỉ đạt khoảng 14,4 triệu tấn trong năm nay. Do đó, nhu cầu cần phải nhập khẩu khoảng 14% đối với các sản phẩm thép HS72. Ông Purwono cho hay, Indonesia chủ yếu nhập khẩu nguyên liệu thô để phục vụ cho công nghiệp chế tạo. Theo số liệu của IISIA, khối lượng thép nhập khẩu ở Indonesia trong giai đoạn 2018 đến 2022 có nhiều biến động do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19. Trước đại dịch, lượng nhập khẩu tăng đều đặn, đạt 19 triệu tấn vào năm 2019. Con số này giảm mạnh vào năm 2022 xuống còn 14,1 triệu tấn trước khi tăng trở lại vào các năm 2021 và 2022 lên lần lượt là 15,6 triệu tấn và 16,8 triệu tấn.

Trung Quốc hạn chế xuất khẩu phân bón, tăng thêm áp lực lên chuỗi cung ứng phân bón toàn cầu

Năm 2022, giá phân bón tăng vọt sau khi Nga tấn công Ucraina đã giáng một đòn mạnh lên ngành nông nghiệp và những người nông dân trên toàn cầu - những người đã luôn phải vật lộn với những dao động thất thường của thị trường phân bón và lương thực. Tuy sau đó giá phân bón trên toàn cầu đã hạ nhiệt, nhưng rủi ro của những đợt tăng giá mạnh và đột ngột vẫn chưa qua đi. Tại Trung Quốc, gần đây chính phủ đã quyết định thắt chặt các hạn chế xuất khẩu phân bón sau khi giá trên thị trường nội địa tăng cao. Tháng 9/2023, chính phủ đã yêu cầu một số nhà sản xuất urê hàng đầu của nước này tạm ngừng xuất khẩu. Sau khi nhận được yêu cầu của chính phủ, một số nhà sản xuất urê lớn ở Trung Quốc đã ngừng ký các hợp đồng xuất khẩu mới, trong khi đó khoảng nửa triệu tấn urê đã bị giữ lại ở các cảng.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
NLG	14/10/2023	1-3 tháng	34,200	37,000	40,000	32,100	33,900	-1%	Đã chốt
VGC	21/10/2023	1-3 tháng	49,300	54,000	60,000	47,100	48,900	-1.5%	Đã chốt
CTD	28/10/2023	1-3 tháng	54,000	58,100	60,700	51,500	57,500	6.50%	Nắm giữ
PNJ	5/11/2023	1-3 tháng	73,000	79,500	84,000	71,500	73,800	N/A	Chờ mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay bán ròng -359.33 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng -367.72 tỷ trên sàn HOSE, mua ròng 16.18 tỷ đồng trên sàn HNX và bán ròng -7.79 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên nay là SSI (+73 tỷ), STB (+42.5 tỷ), NKG (+35.2 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là FUESSVFL (-164 tỷ), VCB (-138.3 tỷ), VHM (-66.6 tỷ). PVS là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 17.8 tỷ đồng, SHS là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -2.7 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (13/11/2023) khối ngoại bán ròng -10.2 nghìn tỷ đồng, các mã được mua/bán ròng nhiều nhất cụ thể như sau

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 13/11/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-231,596,719			-10,173,494		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	194,249,728	4,151,653	EIB	(213,113,741)	(5,051,574)
HSG	84,818,860	1,445,692	MWG	(60,110,341)	(2,631,791)
IDP	5,203,458	1,345,551	VPB	(110,404,010)	(2,287,760)
STG	24,462,586	1,284,784	VNZ	(3,483,048)	(2,203,187)
IDC	27,313,444	1,205,723	STB	(58,762,444)	(1,645,066)
SGB	45,956,600	1,132,685	FUEVFN30	(61,679,368)	(1,588,945)
SHS	63,405,527	894,650	MSN	(20,540,633)	(1,379,215)
PDR	33,255,579	826,740	DPM	(38,480,520)	(1,363,184)
FRT	10,910,860	804,403	VHM	(31,812,951)	(1,225,409)
VCG	34,635,979	793,181	FUESSVFL	(64,707,279)	(1,210,614)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 640.6 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm VRE (+164.7 tỷ), MSB (+126 tỷ), HDB (+126 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm FUEVFN30 (-47 tỷ), E1VFN30 (-34.5 tỷ), VNM (-6.5 tỷ).
- Từ đầu năm tới nay (3/11) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 6.4 nghìn tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFN30 (+2,563.1 tỷ), E1VFN30 (+1,166 tỷ), VPB (+988.5 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm SGN (-430.7 tỷ), NVL (-322.2 tỷ), VGC (-251.7 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 30/11/2023 – 3/11/2023:

- Trong tuần từ 30/10-3/11 khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 915.4 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm VRE (+155.3 tỷ), MSB (+155 tỷ), HDB (+152.2 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh nhất gồm E1VFN30 (-131.2 tỷ), HSG (-16 tỷ), FUEVFN30 (-15.7 tỷ).
- Khối ngoại bán ròng trong tuần này với tổng giá trị trên cả 3 sàn là -934.4 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 6/10/2023-10/11/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-18,922,944			-934,390		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	11,055,378	286,367	FUESSVFL	(25,456,400)	(460,536)
STB	8,769,948	257,767	VHM	(10,997,183)	(460,140)
SHS	10,743,500	164,964	MWG	(11,644,072)	(449,190)
DGC	1,801,473	164,922	VNM	(2,988,410)	(211,875)
GMD	1,149,586	78,552	VCB	(2,152,221)	(188,432)
HSG	3,580,047	71,845	VRE	(6,501,650)	(153,805)
PC1	2,415,500	69,444	MSN	(1,890,711)	(117,509)
VGX	1,760,100	59,843	VCI	(1,399,610)	(57,297)
IDC	1,253,500	58,519	SAB	(886,465)	(56,425)
FUEVFN	2,009,000	49,223	HCM	(1,873,500)	(54,418)

Nguồn: Fiin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586